

Cần Thơ, ngày 15 tháng 11 năm 2012

**BÁO CÁO ĐỊNH KỲ TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN
ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ CẤP TRƯỜNG**

I. Thông tin chung

1. Tên đề tài, mã số:

Tên đề tài: *Ứng dụng kỹ thuật viễn thám và GIS theo dõi hiện trạng vùng sinh thái ven biển và đánh giá sức chịu tải môi trường nước khu vực nuôi thủy sản tại huyện đảo Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.*

Mã số: T2012-12

2. Họ và tên chủ nhiệm đề tài: Nguyễn Thị Hồng Điệp

3. Đơn vị: Bộ Môn Tài Nguyên Đất Đai. Khoa Môi Trường & TNTN, ĐHCT.

4. Nội dung đăng ký của đề tài:

- Thu thập và xử lý ảnh viễn thám LANDSAT và ALOS khoảng thời gian từ năm 2000-2010
- Thu thập mẫu nước, phân tích và tổng hợp các chỉ tiêu môi trường nước mặt khu vực nuôi thủy sản đăng lồng Bắc đảo Phú quốc
- Tính toán các thông số liên quan về quá trình chuyển hoá vật chất; thể tích khối nước, chế độ thủy văn của thủy vực trong một chu kỳ triều/ngày/ trung bình tháng và năm); quỹ nước và lượng vật chất trao đổi trung bình ngày/mùa/năm từ mực nước;
- Tính toán, mô phỏng quá trình phát tán, vận chuyển vật chất trong một chu kỳ triều; suy giảm vật chất ô nhiễm do trao đổi nước và pha loãng trong chu kỳ triều;
- Xây dựng bản đồ và đánh giá sự thay đổi về hiện trạng sử dụng đất, hệ sinh thái ven biển và nuôi trồng thủy sản;
- Tổng hợp kết quả và đánh giá sự thay đổi về hiện trạng sử dụng đất, hệ sinh thái ven biển và nuôi trồng thủy sản và sức tải môi trường nuôi thủy sản Bắc đảo Phú quốc;
- Hoàn chỉnh và viết báo cáo

5. Nội dung triển khai năm 2012 theo hợp đồng số: T./HĐ.QLKH 2012 như sau:

- Thu thập và xử lý ảnh viễn thám LANDSAT và ALOS khoảng thời gian từ năm 2000-2010
- Thu thập mẫu nước, phân tích và tổng hợp các chỉ tiêu môi trường nước mặt khu vực nuôi thủy sản đăng lồng Bắc đảo Phú quốc
- Tính toán các thông số liên quan về quá trình chuyển hoá vật chất; thể tích khối nước, chế độ thủy văn của thủy vực trong một chu kỳ triều/ngày/ trung bình tháng và năm); quỹ nước và lượng vật chất trao đổi trung bình ngày/mùa/năm từ mực nước;
- Tính toán, mô phỏng quá trình phát tán, vận chuyển vật chất trong một chu kỳ triều; suy giảm vật chất ô nhiễm do trao đổi nước và pha loãng trong chu kỳ triều;
- Xây dựng bản đồ và đánh giá sự thay đổi về hiện trạng sử dụng đất, hệ sinh thái ven biển và nuôi trồng thủy sản;

- Tổng hợp kết quả và đánh giá sự thay đổi về hiện trạng sử dụng đất, hệ sinh thái ven biển và nuôi trồng thủy sản và sức tải môi trường nuôi thủy sản Bắc đảo Phú quốc;
- Hoàn chỉnh và viết báo cáo

6. **Thời gian nghiên cứu: Từ ngày 01/01/2012 đến ngày 31/12/2012.**

7. **Kinh phí được duyệt trong năm 2012 là: 85.000.000đ, đã nhận tạm ứng: 43.000.000 đồng.**

II. Nội dung đã làm và sản phẩm đã có:

- Thu thập và xử lý ảnh viễn thám LANDSAT và ALOS khoảng thời gian từ năm 2000-2010
- Thu thập mẫu nước, phân tích và tổng hợp các chỉ tiêu môi trường nước mặt khu vực nuôi thủy sản đăng lồng Bắc đảo Phú quốc
- Tính toán các thông số liên quan về quá trình chuyển hoá vật chất; thể tích khối nước, chế độ thủy văn của thủy vực trong một chu kỳ triều/ngày/ trung bình tháng và năm); quỹ nước và lượng vật chất trao đổi trung bình ngày/mùa/năm từ mực nước;
- Tính toán, mô phỏng quá trình phát tán, vận chuyển vật chất trong một chu kỳ triều; suy giảm vật chất ô nhiễm do trao đổi nước và pha loãng trong chu kỳ triều;
- Xây dựng bản đồ và đánh giá sự thay đổi về hiện trạng sử dụng đất, hệ sinh thái ven biển và nuôi trồng thủy sản;
- Tổng hợp kết quả sự thay đổi về hiện trạng sử dụng đất, hệ sinh thái ven biển và nuôi trồng thủy sản và sức tải môi trường nuôi thủy sản Bắc đảo Phú quốc;

III. Nội dung chưa hoàn thành (theo hợp đồng) nguyên nhân là do:

- Đánh giá sự thay đổi về hiện trạng sử dụng đất, hệ sinh thái ven biển và nuôi trồng thủy sản và sức tải môi trường nuôi thủy sản
- Hoàn chỉnh và viết báo cáo

IV. Kinh phí đã chi cho nội dung thực hiện: (liệt kê cụ thể theo dự toán kinh phí thực hiện đề tài NCKH năm 2012 những phần đã thực hiện)

TT	Nội dung đã thực hiện	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1.	- Xây dựng thuyết minh được duyệt	1.000.000	
2.	- Thuê khoán phòng văn nông hộ	2.000.000	
3.	- Xử lý dữ liệu viễn thám	5.500.000	
4.	- Tính toán và xử lý lượng vật chất hữu cơ	9.000.000	
5.	- Thuê khoán đo đạc và thu thập mẫu nước	4.000.000	
6.	- Xây dựng bản đồ phân bố không gian	6.000.000	
7.	- Công tác phí	12.850.000	
8.	- Văn phòng phẩm	2.111.550	
9.	- Phụ cấp trách nhiệm cho CNĐT	600.000	
	Tổng cộng	43.061.550	

V. Đề nghị:

- **Tạm ứng kinh phí lần 2:** 42.00.000 đồng
- **Đề nghị khác:** Không.

Phòng Quản lý Khoa học
(ký, họ tên, đóng dấu)



Lê Văn Khoa

Xác nhận của đơn vị
(ký, họ tên, đóng dấu)



Nguyễn Hiếu Trung

Chủ nhiệm đề tài



Nguyễn Thị Hồng Diễm